

Số: 929 /KH-HQBP

Bình Phước, ngày 31 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

V/v chuyển đổi số Cục Hải quan tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-TCHQ ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Hải quan đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Cục Hải quan tỉnh Bình Phước xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Hải quan đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 707/QĐ-TCHQ ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Hải quan đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Kế hoạch ban hành theo Quyết định số 707/QĐ-TCHQ ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Về nghiệp vụ hải quan

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động nghiệp vụ hải quan một cách toàn diện, đồng bộ với chuyển đổi số của Tổng cục Hải quan và doanh nghiệp theo hướng tập trung hóa, hiện đại hóa, tự động hóa công tác quản lý điều hành nghiệp vụ hải quan, công tác tham mưu, thực thi nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; các quy trình thủ tục hải quan đơn giản được số hóa tối đa; các lĩnh vực nghiệp vụ được tích hợp, liên thông, tự động hóa mức độ cao; đẩy mạnh kiểm tra trước và sau thông quan, giảm tỷ lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan; ứng dụng khoa học công nghệ của cuộc cách mạng lần thứ 4 (4.0)... với các trang thiết bị hiện đại nhằm giảm thiểu can thiệp của con người trong quá trình thông quan hàng hóa..

1.2. Về việc chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp xuất nhập khẩu

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp xuất nhập khẩu đồng bộ với chuyển đổi số trong công tác nghiệp vụ. Trong đó, tập trung các nội dung:

- Về xử lý hồ sơ hải quan:

+ 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ



công trực tuyến mức độ 4 cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

+ Cung cấp dịch vụ công trực tuyến 24/7.

- **Về việc trả kết quả thủ tục hải quan:** Được thực hiện trên môi trường số trên nhiều thiết bị di động, theo đó:

+ Doanh nghiệp được tiếp nhận, trao đổi thông tin, tra cứu và theo dõi quá trình giải quyết thủ tục hành chính, trả kết quả thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục trên môi trường số.

+ Tiếp nhận, trao đổi các thông tin liên quan đến quá trình thực hiện thủ tục hải quan, quản lý Nhà nước về Hải quan với Ngân hàng, các Bộ, Ngành, cơ quan liên quan, các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế thông qua hệ thống CNTT.

+ Thực hiện trao đổi dữ liệu với hệ thống quản lý hải quan phục vụ quản lý, thông quan hàng hóa, phương tiện, ra quyết định về kết quả thực hiện thủ tục hành chính.

- **Về kiểm tra, giám sát hải quan:**

+ 80% hoạt động kiểm tra của cơ quan hải quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan.

+ 50% hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan bằng container có rủi ro cao được giám sát bằng seal định vị điện tử, hình ảnh kết nối về trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan.

+ 100% các cửa khẩu, kho, bãi đáp ứng điều kiện được triển khai Hệ thống quản lý, giám sát hải quan tự động để quản lý, giám sát hàng hóa đưa vào, lưu giữ, đưa ra khu vực giám sát hải quan bằng phương thức điện tử.

1.3. Về quản lý, điều hành

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý điều hành ngành Hải quan, cụ thể:

- Hoàn thiện môi trường làm việc điện tử; hướng tới môi trường phi giấy tờ trong quản lý nhà nước về hải quan thông qua việc đẩy mạnh sử dụng chữ ký số đảm bảo: 90% hồ sơ công việc tại Cục Hải quan tỉnh Bình Phước được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản;

- 70% cán bộ, công chức, được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

- 80% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan hải quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai công cụ làm việc, cộng tác trên môi trường số đạt 70%.
- Triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu đạt 70%.
- Tỷ lệ nền tảng điện toán đám mây được triển khai: 70%.
- Triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu: 90%.

1.4. Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin

- Nâng cấp, thay thế trang thiết bị, mở rộng băng thông hệ thống mạng theo lộ trình triển khai hạ tầng truyền thông và kế hoạch chuyển đổi số ngành Hải quan.

- Kết nối, tích hợp các trang thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác quản lý giám sát Hải quan như camera, máy soi, cân điện tử, seal định vị,... đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá và quản lý Hải quan xuyên suốt từ khâu đầu đến khâu cuối.

1.5. Về an toàn thông tin

Đảm bảo Hệ thống thông tin an ninh, an toàn, tuân thủ Luật an toàn thông tin, Luật An ninh mạng và các qui chế, qui định của ngành liên quan đến công tác an toàn, an ninh thông tin.

1.6. Mô hình quản lý hải quan thông minh

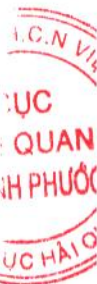
Triển khai mô hình hải quan thông minh đảm bảo kết nối toàn bộ các khâu nghiệp vụ trong quy trình thủ tục hải quan đảm bảo xuyên suốt, dữ liệu tích hợp từ khi hàng hoá đến cửa khẩu trong thời gian lưu giữ tại kho, bãi, đến khi thông quan, đưa ra khỏi khu vực giám sát, đưa vào sản xuất hoặc sử dụng theo đúng mục đích đã đăng ký với cơ quan hải quan; các hoạt động nghiệp vụ được tự động hoàn toàn như: phân tích thông tin trọng điểm, xác định rủi ro, kiểm tra hồ sơ hải quan, hồ sơ phương tiện vận tải, phân luồng kiểm tra, quyết định thông quan, kiểm tra xác định số tiền thuế phải nộp, quản lý, theo dõi tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư trong quá trình sản xuất, gia công,... Đây được xác định là yêu cầu nghiệp vụ cốt lõi của hệ thống.

Ngoài ra, mô hình hải quan thông minh cũng đảm bảo các mục tiêu:

- Tạo thuận lợi thương mại thông qua việc cung cấp dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên mọi phương tiện; số hóa chứng từ, hồ sơ, tự động tiếp nhận, trả hồ sơ..

- Sẵn sàng tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin với các Bộ, ngành, doanh nghiệp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và sẵn sàng trao đổi dữ liệu hải quan với các nước.

- Đảm bảo an ninh, an toàn cho nền kinh tế và cho cộng đồng trên cơ sở nâng cao năng lực quản lý của cơ quan hải quan thông qua các tính năng vượt trội của Hệ thống quản lý mới như: tự động phân tích thông tin rủi ro, xác định trọng điểm,



ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, chuyên tải bất hợp pháp và quản lý tốt chuỗi cung ứng trong hoạt động sản xuất, gia công.

- Tinh giản bộ máy tổ chức hải quan tại các cấp cơ sở hướng tới xây dựng mô hình hải quan tập trung, phù hợp với địa bàn quản lý và yêu cầu công việc, giảm bớt các khâu trung gian, hạn chế sự chồng chéo, không thống nhất, tiêu cực, nhũng nhiễu trong thực thi nhiệm vụ của công chức hải quan.

1.7. Định hướng đến năm 2030

- Hoàn thành Hải quan thông minh.

- 100% các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan đối với các loại hình cơ bản được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử, tiến tới được số hóa.

- 100% hàng hóa thuộc đối tượng rủi ro cao vận chuyển bằng container chịu sự giám sát hải quan được giám sát bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại, dữ liệu được kết nối về trung tâm xử lý tập trung của cơ quan Hải quan.

- 100% các cửa khẩu đường bộ triển khai hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khai trước về hàng hóa xuất nhập khẩu trước khi phương tiện vận chuyển hàng hóa qua biên giới.

- 100% các doanh nghiệp ưu tiên, doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật, doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp thực hiện hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu, kết nối chia sẻ dữ liệu quản trị sản xuất với cơ quan Hải quan.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nợ thuế, phần đầu 100% các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu phát sinh nợ thuế được theo dõi, cập nhật tự động trên hệ thống điện tử của cơ quan Hải quan.

- 100% hồ sơ nghiệp vụ kiểm soát hải quan cơ bản được số hóa.

- Phần đầu mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan đạt 95% trở lên đối với các chỉ tiêu chính thuộc các nội dung: Tiếp cận thủ tục hành chính hải quan, thực hiện thủ tục hành chính hải quan, sự phục vụ của công chức hải quan.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành

Triển khai hệ thống quản lý điều hành, quản trị nội bộ với mức độ tự động tối đa trên nền tảng môi trường số, tích hợp, liên thông và đồng bộ với hệ thống công nghệ thông tin nghiệp vụ hải quan theo lộ trình triển khai của Tổng cục Hải quan.

2.2. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp

Triển khai cung cấp 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

2.3. Hỗ trợ và thúc đẩy chuyển đổi số của doanh nghiệp và các bên có liên quan để đảm bảo sự đồng bộ với quá trình chuyển đổi số của ngành Hải quan

- Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình, thủ tục hải quan, biểu mẫu chứng từ, văn bản điện tử và chỉ tiêu thông tin phục vụ yêu cầu số hóa và chuyển đổi số của Tổng cục Hải quan và các bên liên quan.

- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp và các bên liên quan đẩy mạnh việc kết nối, trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu với hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.

2.4. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hạ tầng số

- Triển khai thay thế, nâng cấp hạ tầng mạng theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, đồng thời đảm bảo kênh dự phòng để sẵn sàng triển khai, vận hành thông suốt các phần mềm ứng dụng ngành Hải quan, đáp ứng yêu cầu xử lý, khai thác dữ liệu.

- Phối hợp Cục CNTT & Thông kê Hải quan triển khai kết nối, tích hợp các trang thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác quản lý giám sát Hải quan như camera, máy soi, cân điện tử, seal định vị... đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá và quản lý Hải quan xuyên suốt từ khâu đầu đến khâu cuối.

2.5. Bảo đảm an toàn thông tin

Vận hành, giám sát Hệ thống CNTT đảm bảo an ninh, an toàn, hạn chế tối đa nguy cơ mất an toàn thông tin; hệ thống hoạt động ổn định, thống suốt 24/7.

2.6. Phát triển nguồn nhân lực.

- Đề xuất cử công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, xây dựng văn hóa làm việc, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ tiên tiến trong phân tích, sử dụng dữ liệu để ra quyết định quản lý như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Phân tích thông minh (BI), các phương pháp phân tích thông minh,...

- Đề xuất cử công chức tham gia các lớp đào tạo bổ sung kiến thức quản lý, quản trị, triển khai các hỗ trợ vận hành các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị hệ thống CNTT, ứng dụng công nghệ của Cách mạng Công nghiệp 4.0; kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

2.7. Xây dựng môi trường văn hóa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Hải quan

Tham gia góp ý xây dựng các quy trình, quy chế làm việc và môi trường văn hóa của cán bộ, công chức hải quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về hải quan trên môi trường số, dựa trên dữ liệu và phân tích dữ liệu để ra quyết định quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các đơn vị:

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Phòng Nghiệp vụ:

- Là đơn vị đầu mối chủ trì, phối kết hợp với các đơn vị trong toàn Cục và các cơ quan trong và ngoài ngành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Giúp Lãnh đạo Cục kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là chuyển đổi số Cục Hải quan tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục;
- Các đ/v thuộc và trực thuộc;
- Lưu: VT, NV (CNTT)(01).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Ngân

PHỤ LỤC

CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỘI SỐ
CỤC HẢI QUAN TỈNH BÌNH PHƯỚC ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030


(Kèm theo Kế hoạch số: 929/KH-HQBP ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Cục Hải quan tỉnh Bình Phước)



STT	Tên hoạt động	Kết quả đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
1	Triển khai hệ thống quản lý điều hành, quản trị nội bộ với mức độ tự động tối đa trên nền tảng môi trường số, tích hợp, liên thông và đồng bộ với hệ thống công nghệ thông tin nghiệp vụ hải quan theo lộ trình triển khai của Tổng cục Hải quan.	Triển khai Hệ thống theo đúng lộ trình	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	
2	Triển khai cung cấp 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.	Triển khai Hệ thống theo đúng lộ trình	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	
3	Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình, thủ tục hải quan, biểu mẫu chứng từ, văn bản điện tử và chỉ tiêu thông tin phục vụ yêu cầu số hóa và chuyển đổi số	Văn bản góp ý về xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình, thủ tục hải quan, biểu mẫu chứng từ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	



	của Tổng cục Hải quan và các bên liên quan.	từ...				
4	Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp và các bên liên quan đẩy mạnh việc kết nối, trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu với hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.	Tổ chức các Hội nghị đối thoại Doanh nghiệp – Hải quan; Hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc qua nhiều kênh: email, hotline...	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	
5	Triển khai thay thế, nâng cấp hạ tầng mạng theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, đồng thời đảm bảo kênh dự phòng để sẵn sàng triển khai, vận hành thông suốt các phần mềm ứng dụng ngành Hải quan, đáp ứng yêu cầu xử lý, khai thác dữ liệu	Triển khai nâng cấp, thay thế hạ tầng mạng theo lộ trình	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	
6	Phối hợp Cục CNTT & Thống kê Hải quan triển khai kết nối, tích hợp các trang thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác quản lý giám sát Hải quan như camera, máy soi, cân điện tử, seal định vị...đáp ứng yêu cầu hiện	Triển khai Hệ thống theo đúng lộ trình	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	

	đại hoá và quản lý Hải quan xuyên suốt từ khâu đầu đến khâu cuối					
7	Vận hành, giám sát Hệ thống CNTT đảm bảo an ninh, an toàn, hạn chế tối đa nguy cơ mất an toàn thông tin; hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt 24/7.	Hệ thống an ninh, an toàn	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị	2022-2025	
8	Đề xuất cử công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, xây dựng văn hóa làm việc, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ tiên tiến trong phân tích, sử dụng dữ liệu để ra quyết định quản lý như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Phân tích thông minh (BI), các phương pháp phân tích thông minh,...	Đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng về công tác thông kê nhà nước về hải quan, kỹ năng, năng lực phân tích, khai thác, xử lý dữ liệu cho cán bộ công chức hải quan	Văn phòng Cục	Các đơn vị	2022-2025	
9	Đề xuất cử công chức tham các lớp đào tạo bổ sung kiến thức quản lý, quản trị, triển khai các hỗ trợ vận hành các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị hệ thống CNTT, ứng dụng công nghệ của Cách mạng Công nghiệp 4.0; Kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.	Đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng vận hành các hệ thống CNTT	Văn phòng Cục	Các đơn vị	2022-2025	

10	<p>Tham gia góp ý xây dựng các quy trình, quy chế làm việc và môi trường văn hóa của cán bộ, công chức hải quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về hải quan trên môi trường số, dựa trên dữ liệu và phân tích dữ liệu để ra quyết định quản lý.</p>	<p>Các văn bản góp ý về các quy trình, quy chế làm việc và môi trường văn hóa của cán bộ, công chức hải quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về hải quan trên môi trường số được ban hành</p>	Văn phòng Cục	Các đơn vị	2022-2025
----	---	---	---------------	------------	-----------